

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

---

**NGUYỄN HUY HỘI**

**TƯ TƯỞNG VỀ ĐẠO ĐỨC NGƯỜI CẦM QUYỀN  
CỦA NHO GIÁO VỚI VIỆC XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC  
CÁN BỘ LÃNH ĐẠO Ở ĐÀ NẴNG HIỆN NAY**

**Chuyên ngành: Triết học**

**Mã số: 60.22.80**

**TÓM TẮT**  
**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

**Đà Nẵng - Năm 2014**

**Công trình được hoàn thành tại**  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

Người hướng dẫn khoa học : **TS. TRẦN NGỌC ÁNH**

Phản biện 1: **PGS. TS. NGUYỄN TẤN HÙNG**

Phản biện 2: **TS. NGUYỄN VĂN THANH**

Luận văn đã được bảo vệ tại Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ Khoa học xã hội và nhân văn tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 05 tháng 01 năm 2014.

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng

Thư viện trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Trung Hoa có lịch sử văn hóa lâu đời, là chiếc nôi của nền văn minh phương Đông và nó còn hàm chứa bao giá trị tinh thần bí ẩn, độc đáo và hữu ích. Nơi đây đã sản sinh ra nhiều học thuyết triết học lớn có ảnh hưởng đến nền văn minh nhân loại, trong số đó phải kể đến trường phái triết học Nho giáo. Việt Nam là một quốc gia chịu ảnh hưởng rất lâu đời và sâu sắc của nền văn hoá Trung Hoa cổ đại. Đặc biệt là quan niệm của Nho giáo về đạo đức nói chung, về đạo đức của người cầm quyền nói riêng. Luồng tư tưởng ấy đã được sử dụng chủ đạo trong kiến trúc thượng tầng xã hội thời kỳ phong kiến. Đến hôm nay, nó vẫn còn tồn tại hiện hữu và tiếp tục tác động trên nhiều mặt của đời sống xã hội.

Bước vào công cuộc toàn cầu hoá, hội nhập quốc tế và thực hiện thể chế kinh tế thị trường, nước ta đang có bước chuyển mình quan trọng. Chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn về kinh tế, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước được nâng cao. Song chúng ta cũng đang phải đối mặt với một thực trạng đáng lo ngại về mặt đạo đức xã hội. Sự xuống cấp về đạo đức không những ở trong nhân dân mà còn ở một bộ phận không nhỏ cán bộ lãnh đạo, đảng viên. Đảng ta đã nhận định rằng: “Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu, những tiêu cực và tệ nạn xã hội chưa được ngăn chặn, đẩy lùi mà còn tiếp tục diễn biến phức tạp” [35, tr. 173].

Nghị quyết hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI cũng đã nhận xét: “Một bộ phận

không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc” [8, tr.19]. Điều đó làm giảm uy tín của Đảng, làm xói mòn lòng tin của nhân dân.

Đà Nẵng là một thành phố tương đối trẻ, có một vị trí quan trọng của khu vực miền Trung và Tây Nguyên. Đà Nẵng đang từng bước trở thành một thành phố công nghiệp và năng động bậc nhất của cả nước. Để có sự thành công đó phải kể tới sự đóng góp không nhỏ của đội ngũ lãnh đạo, quản lý. Ngày nay, đội ngũ lãnh đạo, quản lý của Đà Nẵng đang có được những điều kiện thuận lợi để phấn đấu, rèn luyện, cống hiến trí tuệ và sức lực của mình cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của thành phố. Nhưng họ cũng đứng trước những thử thách đòi hỏi phải có bản lĩnh, có tâm thế vững vàng và có được những hành trang cần thiết để đóng góp vào sự phát triển của thành phố và cả nước trong điều kiện đổi mới và hội nhập quốc tế.

Việc xây dựng đạo đức cho người cán bộ lãnh đạo ở Đà Nẵng hiện nay vừa là một nhu cầu cấp bách, vừa là nhiệm vụ quan trọng của công tác cán bộ. Bởi lẽ nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ là góp phần không nhỏ vào sự nâng cao sức chiến đấu của Đảng trên nhiều lĩnh vực như chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức cách mạng... Do đó, việc kế thừa những yếu tố tích cực của đạo đức Nho giáo trên lập trường đạo đức cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kết hợp với thực tiễn của cách mạng nước ta để xây dựng đạo đức của người cán bộ lãnh đạo Đà Nẵng là vấn đề mang ý nghĩa cấp thiết. Việc chọn đề tài: **“Tư tưởng**

*về đạo đức người cầm quyền của Nho giáo với việc xây dựng đạo đức cán bộ lãnh đạo ở Đà Nẵng hiện nay”* cho luận văn thạc sỹ là mục đích của tác giả muốn góp một phần nhỏ về phương diện lý luận cho thực tiễn xây dựng công tác cán bộ của Đà Nẵng hiện nay.

## **2. Mục tiêu nghiên cứu**

Trên cơ sở nghiên cứu quan niệm của Nho giáo về đạo đức người cầm quyền và thực trạng đạo đức người cán bộ lãnh đạo ở Đà Nẵng, luận văn đề xuất các giải pháp để vận dụng những giá trị tích cực của quan niệm Nho giáo về đạo đức người cầm quyền vào việc xây dựng đạo đức người cán bộ lãnh đạo ở Đà Nẵng giai đoạn hiện nay. Để thực hiện mục tiêu trên, luận văn có nhiệm vụ:

- Luận văn nghiên cứu, làm rõ những quan điểm của Nho giáo về đạo đức người cầm quyền.

- Luận văn phân tích thực trạng đạo đức người cán bộ lãnh đạo ở Đà Nẵng hiện nay.

- Đề xuất các giải pháp cơ bản để phát huy những mặt tích cực và hạn chế mặt tiêu cực của quan niệm Nho giáo về đạo đức người cầm quyền với việc xây dựng đạo đức cho người cán bộ lãnh đạo ở Đà Nẵng hiện nay.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

- Đối tượng nghiên cứu:

Luận văn tập trung nghiên cứu các quan niệm của Nho giáo về đạo đức người cầm quyền.

- Phạm vi nghiên cứu:

Luận văn nghiên cứu một số giá trị tích cực trong quan niệm của Nho giáo về đạo đức người cầm quyền và trên cơ sở đó phát huy những giá trị tích cực của nó vào việc xây dựng đạo đức người cán bộ lãnh đạo chính quyền ở Đà Nẵng hiện nay.

#### **4. Phương pháp nghiên cứu**

Luận văn sử dụng phương pháp nghiên cứu như: Lịch sử - lô gíc, phân tích - tổng hợp, qui nạp - diễn dịch, đối chiếu, so sánh... Nhưng phương pháp xuyên suốt của cả đề tài vẫn là phương pháp duy vật biện chứng và duy vật lịch sử.

#### **5. Bố cục đề tài**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận và Danh mục tài liệu tham khảo, Luận văn gồm có 3 chương, 8 tiết.

Chương 1. Nho giáo và quan niệm của Nho giáo về đạo đức người cầm quyền.

Chương 2. Đạo đức người cán bộ cách mạng và đạo đức người cán bộ lãnh đạo ở Đà Nẵng hiện nay.

Chương 3. Các giải pháp xây dựng đạo đức người cán bộ lãnh đạo ở Đà Nẵng hiện nay.

#### **6. Tổng quan tài liệu nghiên cứu**

*Nhóm thứ nhất*, đi sâu luận giải nguồn gốc, nội dung và những yêu cầu đạo đức của Nho giáo, đề từ đó thấy được sự ảnh hưởng của Nho giáo ở nước ta. Nội dung trên được thể hiện trong các tác phẩm như “*Nho giáo*” của Trần Trọng Kim; “*Khổng học đấng*” của Phan Bội Châu “*Bàn về đạo Nho*” Nguyễn Khắc Viện.

*Nhóm thứ hai*, đã có quan điểm trái ngược với nhóm trên khi đối lập với xu hướng ca ngợi mặt tích cực của Nho giáo. Một số công trình như “*Nho giáo xưa và nay*” của Quang Đạm, “*Nho giáo tại Việt Nam*” của Lê Sỹ Thăng,... Các tác giả phê phán đạo đức Nho giáo là khắt khe, trói buộc con người đặc biệt đối với phụ nữ. Đồng thời, đã đặt vấn đề kế thừa một số mặt tích cực của đạo đức Nho giáo.

*Nhóm thứ ba*, đi sâu nghiên cứu về Nho giáo ở Việt Nam và nêu rõ ảnh hưởng của nó trong các lĩnh vực đạo đức, chính trị, xã

hội, văn hoá, giáo dục... như Vũ Khiêu với “*Nho giáo và đạo đức*”; “*Nho giáo và sự phát triển ở Việt Nam*”, Nguyễn Tài Thư với “*Nho học và Nho học ở Việt Nam: một số vấn đề lý luận và thực tiễn*”, Nguyễn Đăng Duy với “*Nho giáo với văn hoá Việt Nam*”, Nguyễn Hùng Hậu với “*Triết lý trong văn hoá phương Đông*”,...

*Nhóm thứ tư*, là các luận án tiến sỹ đề cập đến một số khía cạnh của Nho giáo về con người và đạo đức, sự ảnh hưởng của nó ở Việt Nam như luận án “*Quan niệm của Nho giáo nguyên thủy về con người qua các quan hệ: thân, nhà, nước, thiên hạ*” của Trần Đình Thảo; “*Quan niệm của Nho giáo về giáo dục con người và ý nghĩa của nó đối với việc giáo dục con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá*” của Nguyễn Thị Nga; “*Học thuyết chính trị xã hội của Nho giáo và sự thể hiện của nó ở Việt Nam*” của Nguyễn Thanh Bình.

Ngoài ra liên quan đến đề tài luận văn còn có các bài viết trên các tạp chí gần đây như: “*Truyền thống Nho giáo và việc xây dựng con người trong giai đoạn mới*” của GS Nguyễn Tài Thư; “*Từ quan niệm phẩm chất kẻ trị dân của Khổng Mạnh đến tư tưởng về đạo đức người cán bộ cách mạng của Hồ Chí Minh*” của PGS.TS Nguyễn Thị Nga; “*Bàn thêm tư tưởng về Nhân của Khổng Tử qua Luận Ngữ*” của Trần Ngọc Ánh; “*Đường lối đức trị của Nho giáo - Từ Khổng Tử đến Mạnh Tử*” của Nguyễn Thị Kim Bình...

Nghiên cứu về công tác cán bộ của Đà Nẵng có các bài viết như: “*Công tác cán bộ trẻ của Thành ủy Đà Nẵng*” của Lê Văn Ri; “*Đà Nẵng - Đột phá về công tác cán bộ*” của Anh Quân; “*Công tác cán bộ trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Đà Nẵng*” của Đặng Công Ngữ, “*Đà Nẵng nâng cao hiệu quả học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” của Trần Thọ...

## CHƯƠNG 1

### NHO GIÁO VÀ QUAN NIỆM CỦA NHO GIÁO VỀ ĐẠO ĐỨC NGƯỜI CẦM QUYỀN

#### 1.1. KHÁI QUÁT VỀ NHO GIÁO VÀ TƯ TƯỞNG CỦA NHO GIÁO VỀ ĐẠO ĐỨC NGƯỜI CẦM QUYỀN

##### 1.1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Nho giáo nguyên thủy (Nho giáo thời kỳ “Khổng - Mạnh”)

Nho giáo trong giai đoạn Hán nho

Nho giáo trong giai đoạn Tống nho

Nho giáo trong giai đoạn đời nhà Nguyên

Nho giáo trong giai đoạn đời nhà Minh - Thanh

Nho giáo trong thời kỳ hiện đại

##### 1.1.2. Tư tưởng cơ bản của Nho giáo về đạo đức người cầm quyền

###### *a. Đường lối đức trị và mẫu người cầm quyền*

Nho giáo về thực chất là một học thuyết chính trị đạo đức mà biểu hiện của nó tập trung ở đường lối “đức trị”.

Nho giáo coi đạo đức không chỉ là mục đích, mà còn là công cụ, phương tiện chủ yếu, có vai trò quyết định trong việc củng cố, duy trì địa vị, quyền lợi của giai cấp thống trị trong việc trị nước.

Tư tưởng đức trị có vai trò là cơ sở, căn cứ để định hướng và chỉ đạo việc thực hiện đường lối cai trị, quản lý xã hội bằng những chuẩn mực, quy phạm đạo đức.

Nho giáo quan niệm, người cầm quyền có những phẩm chất cơ bản sau đây: Trước hết, người cai trị phải có đức, lấy đức nhân làm gốc, lấy việc tu thân làm đầu. Nho giáo luôn khẳng định, đã là người quân tử thì đức Nhân phải là yếu tố hàng đầu.



Đức quan trọng thứ hai của người quân tử là Nghĩa. Khổng Tử cho rằng, người quân tử lấy nghĩa làm đầu, kẻ tiểu nhân lấy lợi làm đầu, “quân tử hiểu rõ về nghĩa, tiểu nhân hiểu rõ về lợi”.

Theo Nho giáo, người cầm quyền là những người tài đức vẹn toàn. Tài năng kiến thức của người quân tử là phải hiểu rộng, biết nhiều làm được nhiều việc và nhất là phải có “tài trí đủ để trị dân”.

Ngoài ra, người cầm quyền cần phải coi trọng nêu gương sử sách. Nêu gương trung thần, phê phán loạn thần, nghịch thần, nịnh thần, đúc kết các bài học về nguyên nhân của thịnh suy trong lịch sử.

Như vậy, mẫu người cầm quyền theo quan niệm Nho giáo là mẫu người lý tưởng cả về đạo đức và tư cách. Là người giàu sang không làm siêu lòng, nghèo hèn không làm thay đổi, vũ lực không khuất phục được chí lớn, khôn cùng không làm nhụt chí anh hùng.

### ***b. Những chuẩn mực và yêu cầu đạo đức của người cầm quyền***

*Người cầm quyền phải có Nhân, Lễ, Chính danh*

Trong tư tưởng “đức trị” thì các tiêu chuẩn về đạo đức Nhân, Lễ, Chính danh là những phạm trù trung tâm và cơ bản nhất trong quan niệm về đạo đức của người cầm quyền.

Nhân là phạm trù đạo đức đầu tiên, cơ bản nhất trong đạo “cuong thường”. Từ “đức nhân” mà phát ra các đức khác, và các đức khác lại quy tụ về với “đức nhân”, là biểu hiện của “đức nhân”. Nhân phải gắn liền với “nghĩa”, bởi vì “nghĩa” vừa là một biểu hiện của đức nhân, vừa là một trong năm chuẩn mực của ngũ thường.

Một biểu hiện quan trọng nữa của đức nhân đó là Trí. Trí được hiểu là trí tuệ, sự hiểu biết, phân biệt được đúng sai, phải trái. Để có trí, Nho giáo khuyên con người cần phải học tập.

Đức Tín cũng là một biểu hiện của nhân. Tín ở đây có nghĩa là lời nói và việc làm phải thống nhất với nhau. Đối với người cầm quyền thì chữ tín càng đặc biệt quan trọng.

Phạm trù đạo đức thứ hai của Nho giáo là Lễ. Trước hết, “lễ” là một chuẩn mực đạo đức dùng để chỉ tôn ti, trật tự, kỷ cương của xã hội mà mọi người, mọi giai cấp trong xã hội phải học, phải làm theo. Tiếp đó, “lễ” là những chuẩn mực, những quy tắc, những yêu cầu có tính bắt buộc đối với mọi hành vi, ứng xử của con người trong các mối quan hệ xã hội cũng như trong các hoạt động khác.

Phạm trù đạo đức thứ ba của Nho giáo mà người cầm quyền còn phải tu dưỡng và thực hiện là “chính danh”. Chính danh không chỉ là nội dung tư tưởng chính trị mà còn là yêu cầu về mặt đạo đức.

*Người cầm quyền phải thường xuyên tu dưỡng đạo đức, nêu gương về đạo đức*

Nho giáo khẳng định rằng, để làm tròn trách nhiệm “thay trời trị dân, giáo hóa dân”, thì điều quan trọng nhất, có ý nghĩa quyết định nhất là người cầm quyền phải luôn luôn tu dưỡng đạo đức.

Nho giáo coi nhà vua nêu gương trong việc dưỡng đạo đức là yếu tố quyết định thành công đường lối đức trị.

*Người cầm quyền phải yêu thương dân, dưỡng dân, giáo hóa dân và thu phục lòng dân*

Nho giáo luôn quan tâm đến dân và đặc biệt là vai trò của dân. Các nhà Nho đều coi “dân là gốc của nước”. Người cầm quyền phải coi trọng dân, coi đây là điều quan trọng nhất trong phép trị nước.

Nho giáo khẳng định, người cầm quyền phải thuận theo lòng dân, ý dân, đặc biệt là phải “dưỡng dân”. Nó trở thành căn cứ của việc hình thành nên những thái độ cũng như trách nhiệm, nghĩa vụ của người cầm quyền đối với dân.

Để thu phục được lòng dân, bên cạnh chính sách “dưỡng dân”, Nho giáo coi việc giáo dục, giáo hóa là nhiệm vụ chính trị cơ bản nhất của người cầm quyền.

## **1.2. ẢNH HƯỞNG CỦA TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC NGƯỜI CẦM QUYỀN TRONG NHO GIÁO ĐỐI VỚI TẦNG LỚP QUAN LẠI VÀ NHO SỸ TRONG XÃ HỘI PHONG KIẾN VIỆT NAM**

### **1.2.1. Quá trình du nhập và phát triển Nho giáo ở Việt Nam**

*a. Nho giáo trong thời kỳ Bắc thuộc*

*b. Nho giáo thời kỳ độc lập*

Nho giáo thời kỳ độc lập (Ngô, Đinh, Tiền Lê).

Nho giáo thời Lý - Trần

Nho giáo thời Lê (Hậu Lê)

Nho giáo thời Nguyễn

### **1.2.2. Ảnh hưởng của quan niệm Nho giáo về đạo đức người cầm quyền đến tầng lớp quan lại và Nho sỹ trong xã hội phong kiến Việt Nam**

*a. Đề cao đạo đức và tu thân*

Các nhà Nho Việt Nam đề cao vai trò của đạo đức, coi đạo đức là cái gốc để xây dựng và duy trì xã hội phong kiến ổn định thịnh trị.

Khi bàn về đạo trị nước, các nhà Nho Việt Nam không chỉ chú ý đến mặt tu dưỡng đạo đức mà còn nhấn mạnh tới thái độ, trách nhiệm của nhà vua, bậc cai trị đối với dân, với nước.

*b. Đạo làm người với các giá trị Trung - Hiếu, Nhân - Nghĩa*

Người dân Việt Nam tiếp thu Nho giáo trên nền đạo đức dân tộc và có sự cải biến cho phù hợp với yêu cầu của lịch sử. Các khái niệm Trung - Hiếu, Nhân - Nghĩa đã được các nhà Nho Việt Nam phát triển, làm cho nó mang tính dân tộc và nhân dân sâu sắc.

Theo dòng chảy của lịch sử, các phạm trù đạo đức trên đã được vận dụng vào lĩnh vực chính trị và trở thành một trong những chuẩn giá trị của các triều đại phong kiến.

***c. Coi trọng vai trò của dân, thực thi chính sách an dân***

Luồng tư tưởng “thân dân” đã được tầng lớp quan lại và Nho sỹ trong xã hội phong kiến Việt Nam coi trọng và xem như một kế sách để xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước.

Quan tâm đến đời sống và nguyện vọng của dân là nhiệm vụ chính trị quan trọng của người cầm quyền, là gốc của đạo trị nước.

***d. Những giá trị và hạn chế của quan niệm về đạo đức người cầm quyền của Nho giáo***

*Những giá trị*

Nho giáo đã đi sâu nghiên cứu vai trò, tác dụng tích cực của đạo đức để sử dụng chúng với tính cách là công cụ của việc trị nước.

Nho giáo đã luận chứng một trong những phẩm chất cơ bản của người cầm quyền là phải có đạo đức.

Nho giáo coi trọng nhiệm vụ “tu thân”, đề cao việc tu dưỡng đạo đức cá nhân.

Trong quan niệm về đạo đức người cầm quyền, Nho giáo rất coi trọng trí thức, coi trọng học hành.

*Những hạn chế*

Quan niệm về đạo đức người cầm quyền của Nho giáo là cực đoan, chỉ đề cao biện pháp tu dưỡng, giáo dục đạo đức, xem nhẹ những biện pháp cưỡng chế theo pháp luật.

Nho giáo đặc biệt đề cao đến mức tuyệt đối hóa vai trò của đạo đức. Sự giáo dục và tu dưỡng đạo đức của Nho giáo còn mang tính cứng nhắc, thiếu toàn diện.

Đường lối “đức trị” của Nho giáo dẫn đến “nhân trị”, sự quản lý xã hội tùy thuộc vào nhân cách người cầm quyền.

Nho giáo không thể tạo ra con người toàn diện, coi thường lớp trẻ, trọng nam khinh nữ, coi thường khả năng của phụ nữ, nhất là khả năng lãnh đạo, quản lý của họ.

## **CHƯƠNG 2**

### **ĐẠO ĐỨC NGƯỜI CÁN BỘ CÁCH MẠNG VÀ ĐẠO ĐỨC NGƯỜI CÁN BỘ LÃNH ĐẠO Ở ĐÀ NẴNG HIỆN NAY**

#### **2.1. ĐẠO ĐỨC CỦA NGƯỜI CÁN BỘ CÁCH MẠNG**

##### **2.1.1. Vai trò của đạo đức cách mạng đối với người cách mạng và sự nghiệp cách mạng**

Theo chủ tịch Hồ Chí Minh, người cán bộ phải có đạo đức cách mạng. Người cho rằng: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “Muôn việc thành công hay thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”.

Đạo đức cách mạng là cái gốc của người cán bộ cách mạng. Bởi vì, muốn làm cách mạng trước hết con người phải có lương tâm trong sáng, có đức tính cao đẹp.

Đạo đức cách mạng giúp cho con người vững vàng trong mọi thử thách. Và đối với người cán bộ đảng viên, thì đạo đức là sức mạnh tinh thần, là vũ khí sắc bén.

Người cán bộ cách mạng là con người phát triển toàn diện cả phẩm chất và năng lực, cả đạo đức và tài năng.

Sự suy thoái về đạo đức là khởi điểm của sự suy thoái và tha hoá về chính trị, cho nên cán bộ, đảng viên phải thường xuyên rèn luyện đạo đức cách mạng và đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân.

Đạo đức cách mạng là nhân tố tạo nên sức hấp dẫn của chủ nghĩa xã hội. Chế độ xã hội chủ nghĩa là chế độ tốt đẹp nhất trong tiến trình phát triển của lịch sử xã hội loài người từ trước tới nay.

Bước vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, đã đặt cho nhân dân ta một trách nhiệm mới. Xây dựng những phẩm chất đạo đức cho con người mới Việt Nam.

### **2.1.2. Những chuẩn mực đạo đức của người cách mạng**

*Một là, trung với nước, hiếu với dân*

*Hai là, yêu thương con người, sống có tình nghĩa*

*Ba là, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư*

*Bốn là, tinh thần quốc tế trong sáng*

## **2.2. THỰC TRẠNG ĐẠO ĐỨC NGƯỜI CÁN BỘ LÃNH ĐẠO Ở ĐÀ NẴNG HIỆN NAY**

### **2.2.1. Khái quát đôi nét về Đà Nẵng**

Đà Nẵng nằm ở vị trí 15°55'20" đến 16°14'10" vĩ tuyến Bắc, 107°18'30" đến 108°20'00" kinh Đông. Đà Nẵng có mạng lưới kết cấu hạ tầng đa dạng với hệ thống đường hàng không, đường thủy, đường sắt và đường bộ phát triển đồng bộ.

Đà Nẵng được xem là thành phố của du lịch. Đà Nẵng nằm trong vùng đất được tôn vinh là “Ngũ phụng tề phi” gắn liền với truyền thống hiếu học và say mê sáng tạo.

Trong sự nghiệp đổi mới, Đà Nẵng tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, năng động, sáng tạo để xây dựng và phát triển.

### **2.2.2. Vai trò của việc xây dựng đạo đức người cán bộ lãnh đạo ở Đà Nẵng hiện nay**

Đà Nẵng có phát triển được hay không phụ thuộc rất lớn vào quy mô và chất lượng nguồn nhân lực. Trong đó trước hết phải kể đến đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Ở Đà Nẵng hiện nay, “việc thực hiện thể chế kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, bên cạnh những tác động tích cực, cũng chứa đựng nhiều nhân tố tác động tiêu cực đến tư tưởng, văn hóa, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân”

Vì vậy, việc xây dựng đạo đức người cán bộ lãnh đạo chính quyền ở Đà Nẵng có một vai trò hết sức quan trọng, là yêu cầu cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

### **2.2.3. Thực trạng đạo đức người cán bộ lãnh đạo ở Đà Nẵng**

Đội ngũ cán bộ, công chức thuộc các Sở, Ban, Ngành, các tổ chức chính trị xã hội của Đà Nẵng không ngừng tăng lên về số lượng và chất lượng. Theo báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII, tính đến tháng 9 năm 2013 Đà Nẵng có khoảng 3.200 người.

Theo Sở Nội vụ Đà Nẵng thì trong các cơ quan hành chính số giữ ngạch chuyên viên chính trở lên chiếm 17,5%; chuyên viên chiếm 60,5%; số có trình độ sau đại học chiếm 4,5%, đại học chiếm 70%; Khối các đơn vị sự nghiệp về cơ cấu ngạch chuyên viên chính và tương đương chiếm 4,7%, chuyên viên và tương đương chiếm 62%, người có trình độ sau đại học chiếm 5,5%, đại học chiếm 46%.

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của thành phố có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với mục tiêu, lý tưởng của Đảng; chấp hành nghiêm chỉnh đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, có tinh thần trách nhiệm cao, ý thức cầu tiến, ham học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có ý thức tu dưỡng, rèn luyện, có ý thức tổ chức kỷ luật.

Đà Nẵng luôn nhận thức đúng đắn vai trò của đội ngũ cán bộ lãnh đạo đối, quản lý với sự phát triển của thành phố. Do đó, công tác cán bộ đã được Đà Nẵng quan tâm chỉ đạo với nhiều cách làm mới, có tính đột phá và đạt nhiều kết quả tích cực.

Đội ngũ cán bộ lãnh đạo của Đà Nẵng có phẩm chất đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh. Luôn thực hiện tốt việc nêu gương, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân.

Hàng năm, Đà Nẵng đã “cử trên 300 lượt cán bộ, đảng viên đi đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị. Việc đánh giá cán bộ được tiến hành công khai, khách quan; coi trọng hiệu quả công việc của cán bộ; đề cao trách nhiệm người đứng đầu”.

Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của Đà Nẵng có sự thích nghi rất tốt với cơ chế thị trường, có phong cách làm việc khoa học, xông xáo, quyết liệt.

Khi nghiên cứu về thực trạng đạo đức người cán bộ lãnh đạo, quản lý ở Đà Nẵng, chúng ta nhận thấy đội ngũ cán bộ lãnh đạo chính quyền các cấp của Đà Nẵng có nhiều ưu điểm vượt trội mà các địa phương khác không có được, cụ thể là:

Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đà Nẵng có bản tính chất phác, ngay thẳng, sống đơn giản, thân thiện, yêu sự chân thật và kiên quyết trong hành động chống lại những điều ác, điều xấu.

Đa số cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đà Nẵng có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức trong sáng, có tinh thần tự phê bình và phê bình cao, luôn phát huy tính dân chủ, có ý thức tu dưỡng, rèn luyện, chấp hành tốt nội quy, quy chế của cơ quan.

Trình độ của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý được nâng lên, tăng khả năng tham mưu, đề xuất ý kiến đề xuất ý kiến xây dựng Đà Nẵng trở thành thành phố hòa bình và đáng sống.

Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở Đà Nẵng đã có nhiều cách làm mới, có tính đột phá và đạt kết quả tích cực về công tác cán bộ, như triển khai các đề án đào tạo cán bộ trình độ cao cho thành phố.



Đà Nẵng đã tạo ra một thể hệ cán bộ lãnh đạo “dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm, không sợ khó khăn, không né tránh, biết dân thân vì sự nghiệp chung của Đảng, của dân; có phong cách làm việc nói đi đôi với làm, nói ít làm nhiều và làm có hiệu quả”.

Với những cách làm sáng tạo, có tính đột biến của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở Đà Nẵng đã trở thành bài học kinh nghiệm mang tính thời sự cho các địa phương khác trong cả nước noi theo.

Bên cạnh những ưu điểm, thì đội ngũ cán bộ lãnh đạo chính quyền của Đà Nẵng hiện nay cũng không tránh khỏi những hạn chế:

Đó là, bước vào thời kỳ đổi mới, một bộ phận đáng kể cán bộ lãnh đạo, quản lý không theo kịp, không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, thiếu kiến thức chuyên môn, kỹ năng quản lý.

Trong công tác quản lý của nền hành chính vẫn còn một số cán bộ lãnh đạo, quản lý yếu kém nhất định. Tính chuyên nghiệp chưa cao, chưa rõ nét, kỷ cương hành chính chưa tạo được chuyển biến thực sự, kỷ luật vẫn chưa nghiêm.

Một bộ phận nhỏ cán bộ lãnh đạo các cấp còn có thái độ quan liêu, hách dịch, cửa quyền, gây sách nhiễu trong công tác, làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của các cơ quan công quyền.

### **2.3. NGUYÊN NHÂN CỦA NHỮNG ƯU ĐIỂM VÀ HẠN CHẾ**

*Nguyên nhân của những ưu điểm*

*Một là*, cấp ủy đảng và chính quyền các cấp tại Đà Nẵng đã nhận thức đầy đủ và sâu sắc về vị trí, vai trò của công tác cán bộ và việc xây dựng đội ngũ cán bộ.

*Hai là*, Đà Nẵng luôn quan tâm công tác giáo dục chính trị tư tưởng, chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước gắn với việc coi trọng nhiệm vụ giáo dục đạo đức, lối sống đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

*Ba là*, Đà Nẵng đã chú trọng đi vào chiều sâu trong thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức và thực hiện tốt trách nhiệm được giao của cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

*Bốn là*, đại bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp ở Đà Nẵng có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, có uy tín đối với quần chúng nhân dân, có tinh thần trách nhiệm cao.

*Năm là*, vai trò của đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đà Nẵng được phát huy hiệu quả.

*Nguyên nhân của những hạn chế*

*Một là*, vẫn còn một số cấp uỷ đảng chưa nhận thức đầy đủ và sâu sắc về vị trí, vai trò của cán bộ trong công tác cán bộ và việc xây dựng đạo đức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý.

*Hai là*, việc tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước và cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp chưa sâu, tổ chức thực hiện chưa tốt.

*Ba là*, tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên. Trong đó, không ít cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp thiếu sự tu dưỡng, rèn luyện.

*Bốn là*, ảnh hưởng từ sự tác động tiêu cực của cơ chế thị trường, cùng với nhiều vấn đề xã hội nảy sinh phức tạp trong quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh, đã tác động xấu đến tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

*Năm là*, cơ chế giám sát đạo đức, lối sống đối với đội ngũ cán bộ chưa đầy đủ, chưa hiệu quả.

## **CHƯƠNG 3**

### **CÁC GIẢI PHÁP XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC NGƯỜI CÁN BỘ LÃNH ĐẠO Ở ĐÀ NẴNG HIỆN NAY**

#### **3.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH CÁC GIẢI PHÁP**

##### **3.1.1. Cơ sở lý luận**

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng.

Hồ Chí Minh cho rằng, một khi đã có đường lối cách mạng đúng thì cán bộ là khâu quyết định. Vì vậy, cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Vì vậy, huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng’.

Đảng và Nhà nước đã có những Nghị quyết, chính sách cụ thể về công tác cán bộ như: Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII); Nghị quyết số 11-NQ/TW; Nghị quyết số 42/NQ-TW.

Đà Nẵng cũng đã ban hành các Nghị quyết, chính sách về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ như: Chỉ thị số 11-CT/TU; Nghị quyết số 09-NQ/TU; Chỉ thị số 04/CT-UBND.

Trong quá trình vận dụng, kế thừa tư tưởng về đạo đức người cầm quyền của Nho giáo cần phải xem xét, đánh giá một cách khách quan về những ưu, khuyết điểm của nó.

##### **3.1.2. Cơ sở thực tiễn**

Đà Nẵng là một thành phố năng động, đang có bước phát triển nhanh chóng trên nhiều lĩnh vực. Kinh tế phát triển tương đối toàn diện, đạt tốc độ tăng trưởng khá, tốc độ tăng trưởng GDP bình quân đạt 11,5%/năm; hiệu quả và sức cạnh tranh được nâng lên.

Hiện nay đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chính quyền của Đà Nẵng có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức trong

sáng. Tuy nhiên, những mặt tiêu cực về đạo đức trong một bộ phận không nhỏ cán bộ lãnh đạo chính quyền có chiều hướng gia tăng.

Trước tình hình đó, hơn lúc nào hết, công tác đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ ở Đà Nẵng không chỉ bám sát các vấn đề mang tính nguyên tắc, tính quy luật, mà phải có sự đổi mới về chủ trương, biện pháp, cách thức với nhiều khâu, nhiều bước.

### **3.2. CÁC QUAN ĐIỂM CƠ BẢN CỦA SỰ VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG VỀ ĐẠO ĐỨC NGƯỜI CẦM QUYỀN CỦA NHO GIÁO**

**3.2.1. Đặt vấn đề kế thừa quan điểm về đạo đức người cầm quyền của Nho giáo với vai trò chủ đạo của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ đức, đủ tài**

Việc xây dựng đạo đức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo có đủ đức, đủ tài của Đà Nẵng theo quan điểm trên là biểu hiện sự thấm nhuần quan điểm triết học Mác - Lênin về vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân, quan điểm nhân văn cao cả của Hồ Chí Minh.

Đặt quan điểm trên trong xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo chính quyền có đủ đức, đủ tài ở Đà Nẵng hiện nay không chỉ trở thành nội dung, mục tiêu chủ yếu mà còn là cơ sở, là căn cứ để hình thành và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách xây dựng đội ngũ cán bộ.

**3.2.2. Phải có cách nhìn biện chứng về kế thừa các giá trị tích cực, hạn chế tiêu cực của quan niệm Nho giáo về đạo đức người cầm quyền**

Trong việc xây dựng đạo đức cho cán bộ lãnh đạo chính quyền ở Đà Nẵng, ngoài việc tuân thủ những chuẩn mực do Đảng

và Nhà nước quy định, chúng ta cũng cần kế thừa những giá trị tích cực trong quan niệm về đạo đức người cầm quyền của Nho giáo.

Trong quan niệm của Nho giáo về đạo đức của người cầm quyền. Bên cạnh những luận điểm bất hợp lý, lỗi thời thì còn nhiều luận điểm thực sự có ý nghĩa trong việc xây dựng, giáo dục đạo đức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo ở Đà Nẵng hiện nay. Đó là tư tưởng nhân nghĩa; tư tưởng chú trọng kỷ cương, phép nước, quy ước cộng đồng; tư tưởng chính danh và đề cao trách nhiệm của người cầm quyền; Phương pháp rèn luyện đạo đức cá nhân của Nho giáo.

### **3.2.3. Có quan điểm lịch sử - cụ thể trong việc lựa chọn các giá trị tích cực về quan niệm đạo đức người cầm quyền của Nho giáo**

Trong lịch sử Nho giáo đã ảnh hưởng sâu sắc đến con người Việt Nam, trở thành một bộ phận của truyền thống Việt nam. Ngày nay truyền thống đó vẫn được lưu giữ ở mỗi cá nhân với mức độ đậm nhạt, sắc thái mờ tỏ khác nhau.

Để kế thừa và phát huy được những giá trị đạo đức Nho giáo trong giáo dục đạo đức cho đội cán bộ lãnh đạo chính quyền ở Đà Nẵng thì việc lựa chọn những giá trị, những quan hệ để kế thừa có vị trí quan trọng.

### **3.2.4. Phải nâng các giá trị đạo đức người cầm quyền của Nho giáo lên trình độ hiện đại**

Muốn kế thừa, phát huy những giá trị đạo đức Nho giáo, phải nâng những giá trị đạo đức Nho giáo lên trình độ hiện đại.

Nho giáo đã xác định những tiêu chí đạo đức cần thiết của người cầm quyền như nhân, lễ, nghĩa, trí, tín, chính danh. Ngày nay, xây dựng đạo đức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo chính quyền ở Đà Nẵng cũng cần đạt được các tiêu chí này.

### **3.3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN TRONG VIỆC XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC NGƯỜI CÁN BỘ LÃNH ĐẠO Ở ĐÀ NẴNG HIỆN NAY**

**3.3.1. Cán bộ lãnh đạo, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, phải gương mẫu về đạo đức, là tấm gương cho cấp dưới noi theo**

Thực tiễn đã khẳng định, khi Đảng có đường lối đúng thì cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giữ vai trò quyết định việc thực hiện thắng lợi đường lối.

Người cán bộ lãnh đạo muốn thực sự là tấm gương cho cấp dưới noi theo cần phải thực hiện tốt nguyên tắc “nói thì phải làm”.

Cán bộ lãnh đạo, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, phải gương mẫu về đạo đức, thực sự là tấm gương cho cấp dưới noi theo. Sự nêu gương về đạo đức và uy tín chính là điều kiện bảo đảm hiệu quả công tác của người lãnh đạo trong giai đoạn hiện nay.

**3.3.2. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí đối với cán bộ lãnh đạo quản lý**

Tham nhũng đe dọa tới sự tồn vong của cả một chế độ xã hội, làm suy giảm sức chiến đấu của các đảng cầm quyền. Do đó đấu tranh chống tham nhũng được xác định là một trong những tiêu chí hàng đầu để đi đến năm giữ, củng cố và duy trì quyền lực.

Thực tế cho thấy, trong cả nước nói chung và ở Đà Nẵng nói riêng, tham nhũng, lãng phí được xác định là một trong bốn nguy cơ, thách thức sự nghiệp đổi mới đất nước.

Để thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí đối với cán bộ lãnh đạo quản lý có hiệu quả. Đà Nẵng phải triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp...

### **3.3.3. Kết hợp giáo dục đạo đức với giáo dục pháp luật đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý**

Đây là một trong những biện pháp quan trọng hàng đầu trong tu dưỡng phấn đấu của mỗi cán bộ lãnh đạo, quản lý ở Đà Nẵng.

Về giáo dục đạo đức, cần chú trọng giáo dục đạo đức truyền thống dân tộc, trong đó bao hàm những giá trị đạo đức của Nho giáo. Thông qua giáo dục đạo đức, các giá trị đó được nhân lên mãi.

Về giáo dục pháp luật, tạo ra khả năng thiết lập trong đời sống hằng ngày những nguyên tắc đạo đức, củng cố tình cảm, nghĩa vụ đạo đức cho người cán bộ lãnh đạo trong tư cách công dân của mình.

### **3.3.4. Nâng cao tính tự giác, thường xuyên học tập, rèn luyện theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh**

Trong công tác giáo dục đạo đức cho cán bộ lãnh đạo ở Đà Nẵng hiện nay. Chúng ta cần học tập phương pháp biện chứng của Hồ Chí Minh để phát huy cao nhất mặt tích cực, hạn chế tối đa mặt tiêu cực của đạo đức truyền thống, đạo đức Nho giáo.

Người cán bộ lãnh đạo của Đà Nẵng học tập, rèn luyện theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh bằng việc thực hiện tốt những nội dung và nguyên tắc cơ bản của nền đạo đức mới, đó là: “Nói đi đôi với làm”; “Xây đi đôi với chống” “Phải tu dưỡng đạo đức suốt đời”.

### **3.3.5. Kế thừa quan điểm “tu thân”, đề cao tính liêm sĩ, thường xuyên tự kiểm điểm, tự phê bình trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo**

Quan điểm “tu thân” là một trong những triết lý điển hình về việc tu dưỡng, rèn luyện bản thân của người quân tử trong xã hội Nho giáo.

Trong giai đoạn hiện nay để hoàn thành nhiệm vụ của mình, người cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đà Nẵng phải không ngừng tu

dưỡng đạo đức cá nhân, tự rèn luyện, tự đánh giá, tự điều chỉnh mình theo các giá trị đạo đức.

Việc kế thừa quan điểm “tu thân”, đề cao tính liêm sĩ, thường xuyên tự kiểm điểm, tự phê bình trong việc xây dựng đạo đức người cán bộ lãnh đạo của Đà Nẵng là một yêu cầu cấp thiết.

### **3.3.6. Tăng cường lãnh đạo, giám sát của các cấp ủy Đảng, các đoàn thể và nhân dân đối với công tác cán bộ**

Xét cho đến cùng, mục đích của công tác cán bộ là chọn đúng người có năng lực lãnh đạo, tổ chức, quản lý và đặc biệt là có lập trường chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống trong sáng vào các chức vụ phù hợp trong bộ máy chính quyền thành phố.

Việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát là để nâng cao chất lượng của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và hiệu quả quản lý của bộ máy chính quyền của Đà Nẵng. Do vậy, cần làm tốt công tác kiểm tra của tổ chức đảng với kiểm tra của các đoàn thể xã hội và quần chúng nhân dân.

### **3.3.7. Một số kiến nghị cụ thể**

*Đối với cán bộ lãnh đạo cấp thành phố*

*Đối với cán bộ lãnh đạo cấp Quận, Huyện*

*Đối với cán bộ lãnh đạo cấp Xã, Phường*

## **KẾT LUẬN**

Nho giáo là một trong những học thuyết chính trị - đạo đức tiêu biểu nhất trong lịch sử Trung Quốc cổ đại. Trong nội dung đạo đức Nho giáo đã xem xét, đánh giá con người thông qua các mối quan hệ xã hội, đã đặt ra những yêu cầu đạo đức tương đối cụ thể, chỉ rõ trách nhiệm đạo đức của mỗi cá nhân đối với gia đình, xã hội



và với bản thân. Nho giáo đặc biệt đề cao đạo đức tu thân và coi đây là yêu cầu quan trọng bậc nhất trong việc tu dưỡng đạo đức của con người, từ bậc thiên tử cho tới thứ dân. Đối với người cầm quyền có trọng trách cao cả là trị nước, an dân, thì việc tu thân, sửa đức lại càng trở nên quan trọng. Giá trị nhân bản cao cả nhất của đạo đức Nho giáo là ở việc thi hành nhân nghĩa, ở đạo tu thân dưỡng tính. Nó có vai trò to lớn, góp phần củng cố trật tự xã hội trước đây. Ngày nay, tư tưởng này vẫn còn ý nghĩa nếu chúng ta loại bỏ những hạn chế về lập trường giai cấp, tính chất duy tâm, giáo điều, cứng nhắc của nó.

Trong chiều dài lịch sử dân tộc, Nho giáo đã ảnh hưởng đến Việt Nam trên nhiều mặt khác nhau. Đặc biệt là quan niệm của Nho giáo về đạo đức nói chung, về đạo đức của người cầm quyền nói riêng. Luồng tư tưởng ấy được các triều đại phong kiến Việt Nam sử dụng một cách chủ đạo trong kiến trúc thượng tầng xã hội đương thời. Ngày nay, xuất phát từ yêu cầu của việc xây dựng và giáo dục một nền đạo đức mới - đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ đảng viên. Việc kế thừa và phát huy các giá trị đạo đức truyền thống, đạo đức Nho giáo, đặc biệt là quan niệm của Nho giáo về đạo đức của người cầm quyền là một tất yếu. Đó là kế thừa, phát huy các giá trị tích cực như tư tưởng nhân nghĩa trong việc cai trị, đạo tu thân, nêu gương của người cầm quyền... Bên cạnh đó, cũng cần phải đấu tranh để khắc phục những tàn dư, những ảnh hưởng tiêu cực của đạo đức Nho giáo mang lại.

Trong quá trình hội nhập quốc tế của đất nước, bên cạnh những mặt tích cực thì hội nhập cũng mang lại những tiêu cực lớn như hám danh, hám lợi, chạy theo lối sống văn hóa lai căng mà đánh mất đi giá trị truyền thống tốt đẹp mà cha ông để lại. Một trong

những giá trị đó chính là vấn đề đạo đức, đạo làm người. Có thể nói, khi giá trị đạo đức truyền thống bị lung lay, ta mới thực sự nhớ về cội nguồn. Khi đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên; nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý có chiều hướng đi xuống và có nhiều điều phải bàn thì ta lại nhớ đến những giá trị tốt đẹp trong đạo đức Nho giáo mà bao thế hệ cha ông ta đã cố gắng tiếp thu, chất lọc ra những cái tinh túy, tốt đẹp. Vì vậy, việc kế thừa và phát huy những giá trị tích cực trong quan niệm về đạo đức người cầm quyền của Nho giáo vào việc xây dựng đạo đức cán bộ lãnh đạo ở Đà Nẵng hiện nay là một công việc lâu dài và cần được tiến hành thường xuyên. Điều đó góp phần tạo nên đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý vững vàng, có bản lĩnh cách mạng, góp phần khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực do cơ chế thị trường gây ra.

Nghiên cứu tư tưởng đạo đức người cầm quyền của Nho giáo và phát huy những giá trị tích cực của nó vào việc xây dựng, hoàn thiện đạo đức người cán bộ lãnh đạo ở Đà Nẵng là việc làm nhằm khẳng định những giá trị đạo đức tốt đẹp, bền vững mà con người Việt Nam ta đã bồi đắp trong lịch sử. Đồng thời rút ra những giá trị, đóng góp của tư tưởng đạo đức người cầm quyền của Nho giáo trong việc hoàn thiện phẩm chất đạo đức, năng lực công tác của cán bộ lãnh đạo Đà Nẵng hiện nay. Đặc biệt trong bối cảnh hội nhập và sự thay đổi trong định hướng giá trị nhân cách của người Việt Nam hiện nay, đòi hỏi mỗi cán bộ lãnh đạo của Đà Nẵng cần phải lưu giữ các giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc mà vẫn chứa đựng những yếu tố năng động, hiện đại và phù hợp với thời đại.